

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG
TỈNH THANH HOÁ**

Bản án số: 30/2020/HS-ST
Ngày 07/7/2020

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Lê Thị Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Sỹ Quyền

Ông Lê Văn Lợi

Hội thẩm nhân dân dự khuyết: Bà Nguyễn Thị Lệ Thanh

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Bùi Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 07/7/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 30/2020/HSST ngày 21/5/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2020/QĐXXST-HS ngày 25/6/2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H, sinh năm 1969; Nơi cư trú: Thôn 2, xã T, huyện Q, tỉnh Thanh Hoá; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam; Văn hóa: 10/10; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Nguyễn Văn Kh (Đã chết); con bà: Lê Thị N, sinh năm 1946; vợ: Trần Thị Ng, sinh năm 1979, nghề nghiệp: Lao động tự do; bị cáo có 3 con, con lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2015. Tiền án tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/02/2020 đến ngày 01/3/2020 được thay thế bằng BPNC cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

2. Mai Ngọc Th, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hoá; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; văn hóa: 2/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Mai Ngọc Đ (già yếu); con bà: Ngô Thị S (già yếu); vợ: Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1983, nghề nghiệp: Lao động tự do; bị cáo có 2 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2013. Tiền án tiền sự : Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/02/2020 đến ngày 01/3/2020 được thay thế bằng BPNC cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa)

3. Hoàng Thị Th, sinh năm 1972; Nơi cư trú: Thôn 1, xã T, huyện Q, Thanh Hoá; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; văn hóa: 2/10; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Hoàng Sỹ V (Đã chết); con bà: Phan Thị H (Đã chết); Chồng: Bùi Xuân T (Đã chết); bị cáo có 2 con, con lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 2007

Nhân thân: Ngày 25/8/2008 bị TAND tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội Đánh bạc. Thi hành xong phần THADS ngày 13/7/2015.

Ngày 27/12/2017 bị TAND huyện Quảng Xương xử phạt 4 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội đánh bạc, Thi hành xong phần THADS ngày 20/3/2018. Tiền án, tiền sự : Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/02/2020, đến ngày 04/3/2020 được thay thế bằng BPNC cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa)

4. Trần Văn N, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Thôn Ng, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hoá; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; văn hóa: 11/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Trần Văn H, sinh năm 1954; con bà: Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1959; vợ: Lê Thị Th, sinh năm 1984, nghề nghiệp: Lao động tự do; bị cáo có 3 con, con lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2016. Tiền án tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/02/2020, đến ngày 01/3/2020 được thay thế bằng BPNC cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa)

5. Trần Văn K, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hoá; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Trần Văn Ch, sinh năm 1960; con bà: Mai Thị X, sinh năm 1954; vợ: Trịnh Thị Ngân H, sinh năm 1997; nghề nghiệp: Lao động tự do; bị cáo có 1 con sinh năm 2018.

Tiền án tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/02/2020 đến ngày 01/3/2020 được thay thế bằng BPNC cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 ngày 27/02/2020, Trần Văn K, Mai Ngọc Th, Trần Văn N, Hoàng Thị Th và Nguyễn Văn H đến nhà Nguyễn Văn N ở thôn 2, xã Tiên Tr, huyện Q (em trai của H) chơi uống nước (Do Nguyễn Văn N đi công việc nên nhờ H trông nhà). Trong lúc ngồi uống nước, H nói với cả mọi người: “Mấy anh em mình làm vài ván liêng đóng cái 20.000đ cho vui”; nghe H nói vậy thì K, Th, N, Th đồng ý (BL 137-139). Th lấy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây trong quán tạp hóa nhà Nguyễn Văn N và tất cả đi lên tầng 2 nhà N chơi đánh bài ăn tiền (BL 146-147). Tại tầng 2 nhà N tham gia đánh bạc gồm có: Trần Văn N, Nguyễn Văn H, Mai Ngọc Th, Hoàng Thị Th và Trần Văn K tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh liêng đóng

cái 20.000đ. Các bị cáo tham gia đánh bạc đến khoảng 14h30 cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện Quảng Xương phát hiện bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc số tiền 13.650.000đ, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây và lập biên bản đưa các bị cáo cùng tang vật về Công an huyện Quảng Xương làm việc.

Quá trình điều tra xác định số tiền đánh bạc của từng bị cáo tham gia đánh bạc cụ thể như sau:

- Nguyễn Văn H có 3.000.000đ bỏ ra hết để đánh bạc, khi bị bắt dưới chiếu có 2.150.000đ, thua bạc 850.000đ.

- Mai Ngọc Th có 2.500.000đ bỏ ra hết để đánh bạc, khi bị bắt dưới chiếu có 3.250.000đ, thắng bạc 750.000đ.

- Hoàng Thị Th có 2.800.000đ bỏ ra hết để đánh bạc, khi bị bắt dưới chiếu có 2.140.000, thua bạc 660.000đ.

- Trần Văn K có 2.670.000đ bỏ ra hết để đánh bạc, khi bị bắt dưới chiếu có 2.970.000, thắng bạc 300.000đ.

- Trần Văn N có 2.680.000đ bỏ ra hết để đánh bạc, khi bị bắt dưới chiếu có 3.140.000đ, thắng 460.000đ.

Hình thức đánh liêng ăn tiền là: Dùng 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây chia cho 5 người chơi, mỗi người 03 cây bài. Trước khi chia thì người chơi đóng nước 20.000đ, sau khi chia bài xong mọi người lên bài. Nếu cảm thấy bài của mình quá yếu, không thể thắng, người chơi có thể chọn úp bài và người chơi sẽ bị mất đi số tiền cược ban đầu và kết thúc ván bài tại đó. Người theo được đặt tiền cược bằng hoặc lớn hơn số tiền của người ở cửa trên đặt. Sau khi mọi người đặt tiền cược, người nào có bộ bài mang giá trị cao nhất sẽ là người thắng cược. Cách tính điểm như sau: người nào có 3 cây cùng hàng nhau gọi là sấp, 3 cây A (át) là cao nhất. Nếu người nào có 3 cây liên tục nhau gọi là liêng, 3 cây liên tục Q,K,A là cao nhất. Nếu không có sấp, liêng mà tổng 3 cây bài ai được 9 điểm là cao nhất, 10 điểm là 0 điểm. Trong mỗi ván bài người nào có sấp lớn là thắng; không có sấp, có liêng lớn là thắng; không có liêng có điểm lớn là thắng và được ăn số tiền đóng nước. Nếu trong ván bài có từ 2 người bằng điểm nhau thì gọi là chào, và chia tiền đóng nước dưới chiếu cho người chào.

Số tang vật thu giữ gồm: Số tiền 13.650.000đ, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây là công cụ liên quan đến hành vi phạm tội. Số vật chứng này hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Cáo trạng số: 34/Ctr-VKS, ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H, Mai Ngọc Th, Hoàng Thị Th, Trần Văn N, Trần Văn K về tội "*Đánh bạc*" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 BLHS, đề nghị xử phạt Nguyễn Văn H từ 7 tháng đến 8 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 đến 16 tháng.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 BLHS, đề nghị xử phạt Mai Ngọc Th từ 6 tháng đến 7 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 14 tháng.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 BLHS, đề nghị xử phạt Hoàng Thị Th từ 6 tháng đến 7 tháng tù, được trừ 06 (sáu) ngày tạm giữ (Từ ngày 27/02/2020, đến ngày 04/3/2020), thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 35 BLHS đối với Trần Văn N và Trần Văn K. Đề nghị xử phạt tiền với N và Trần Văn K mỗi bị cáo 20.000.000đ. Miễn hình phạt bổ sung đối với H, Th và Th.

Áp dụng: Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 13.650.000đ là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc; tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây là công cụ phương tiện phạm tội. Số vật chứng này hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa

Về hình phạt vô sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo

Các bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên:* Quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo qui định của pháp luật. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng.

[2] *Về chứng cứ xác định tội phạm:*

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận: Vào khoảng 13h ngày 27/02/2020 tại nhà Nguyễn Văn N ở thôn 2, xã T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa, Nguyễn Văn H, Mai Ngọc Th, Hoàng Thị Th, Trần Văn N, Trần Văn K đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh liêng ăn tiền thì bị CSĐT Công an huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa bắt quả tang, thu tại chiếu bạc 13.650.000đ và 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây.

Tại phiên tòa các bị cáo không bổ sung thêm tình tiết gì làm thay đổi nội dung vụ án.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, với biên bản bắt quả tang, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án; Phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa. Quyết định truy tố và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát có căn cứ pháp luật. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Văn H, Mai Ngọc Th, Hoàng Thị Th, Trần Văn N và Trần Văn K phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

[3] *Xét về tính chất vụ án:* Các bị cáo đánh bạc trái phép được thua bằng tiền là hành vi bị pháp luật cấm. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm tới trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an và nếp sống văn minh xã hội, đồng thời cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác do đó cần phải được xử lý nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4] *Xét về vai trò của các bị cáo:* Đây là vụ án mang tính đồng phạm giản đơn, Nguyễn Văn Hoài là người khởi xướng việc đánh bạc, quy định mức chơi và hình thức chơi tại chiếu bạc và trực tiếp tham gia đánh bạc nên giữ vai trò thứ nhất trong vụ án; Mai Ngọc Th là người chuẩn bị bài phục vụ việc đánh bạc và trực tiếp tham gia đánh bạc nên H giữ vai trò thứ hai; Hoàng Thị Th, Trần Văn N và Trần Văn K là người trực tiếp tham gia đánh bạc nên có vai trò ngang nhau thứ ba trong vụ án là phù hợp.

[5] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:*

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Các bị cáo Nguyễn Văn H, Mai Ngọc Th, Trần Văn N và Trần Văn K phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Mai Ngọc Th có bố mẹ là người có công với cách mạng, bố được tặng thưởng huân huy chương kháng chiến; bị cáo Hoàng Thị Th có hoàn cảnh gia đình khó khăn, chồng chết, con còn nhỏ, bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình; Các bị cáo H, Th, Hoàng Thị Th đều có xác nhận của chính quyền địa phương về hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo để phân hóa và áp dụng hình phạt:

Đối với bị cáo Hoàng Thị Th có nhân thân xấu, đã hai lần bị Tòa án xét xử về tội Đánh bạc. Vì vậy xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian là đúng quy định, đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa.

Các bị cáo Nguyễn Văn H, Mai Ngọc Th, Trần Văn N, Trần Văn K có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt họ đi chấp hành hình phạt tù thì không ảnh hưởng đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Vì vậy đối với bị cáo Nguyễn Văn H, Mai Ngọc Th không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại

địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền nơi cư trú cũng đủ sức giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo. Đối với bị cáo Trần Văn N, Trần Văn K áp dụng hình phạt tiền cũng đủ răn đe, giáo dục các bị cáo.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Các bị cáo Nguyễn Văn H, Mai Ngọc Th, Hoàng Thị Th đều không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn vì vậy miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo

[7] *Về vật chứng*: Số tiền 13.650.000đ là tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc nên tịch thu sung quỹ Nhà nước; tịch thu tiêu hủy 52 cây bài tứ lơ khơ. Số vật chứng này hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa

[8] *Về án phí*: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn H, Mai Ngọc Th, Hoàng Thị Th, Trần Văn N và Trần Văn K phạm tội "*Đánh bạc*".

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của BLHS

Xử phạt: Nguyễn Văn H 07 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58, Điều 65 của BLHS.

Xử phạt: Mai Ngọc Th 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho UBND xã T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; bị cáo Mai Ngọc Th cho UBND xã Q, huyện Q giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 3 Điều 92; Điều 68 của Luật Thi hành án hình sự.

Người được hưởng án treo có thể bị Tòa án buộc chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo nếu trong thời gian thử thách mà cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của BLHS.

Xử phạt: Hoàng Thị Th 06 tháng tù, được trừ 06 (sáu) ngày tạm giữ (Từ ngày 27/02/2020, đến ngày 04/3/2020), thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 của BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn N, Trần Văn K mỗi bị cáo 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo Ngô Văn H, Mai Ngọc Th, Hoàng Thị Th.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 13.650.000đ (Mười ba triệu sáu trăm năm mươi nghìn) đồng là tiền các bị cáo đánh bạc. Tịch thu tiêu huỷ 56 cây bài tú lơ khơ.

Các vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Xương với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương và biên lai thu tiền của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Mục 1 phần I Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Điều 331, Điều 332, Điều 333- Bộ luật tố tụng hình sự; Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Quảng Xương;
- Công an huyện Quảng Xương;
- Chi cục THADS huyện Quảng Xương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thị Dung